

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN HỒ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2017/HSST
Ngày 28 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vàng A Gư và bà Trần Thị Thu Thủy.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Vinh - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện V H, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V H tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017; Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện V H, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 84/2017/HSST ngày 28 tháng 8 năm 2017, đối với các bị cáo sau:

1. *Họ và tên:* **Ngân Văn T**; Sinh năm 1990; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không;

Hộ khẩu thường trú: Bản Đ, xã Ph Th, huyện Q H, tỉnh Thanh Hóa; Trình độ văn hoá: 4/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Ngân Văn Kh (đã chết) và bà Hà Thị L; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2017 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. *Họ và tên:* **Hà Văn Q**; Sinh năm 1992; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không;

Hộ khẩu thường trú: Bản Đ, xã Ph Th, huyện Q H, tỉnh Thanh Hóa; Trình độ văn hoá: 8/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông Hà Văn L và bà Phạm Văn T; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2017 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Các bị cáo Ngân Văn T và Hà Văn Q bị Viện kiểm sát nhân dân huyện V H truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 13 giờ 00 phút, ngày 15/6/2017, tại bản C Ch, xã L L, huyện V H, tỉnh Sơn La. Tổ công tác Công an huyện V H, dừng xe máy BKS 36K1 - 1368 do Hà

Văn Q điều khiển, chở phía sau Ngân Văn T, phát hiện Ngân Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ của Ngân Văn T là 01 gói nilon màu đen, bên trong đựng chất bột màu trắng, Q và T khai nhận đó là Hêrôin, đã cùng đi mua về sử dụng. Cơ quan điều tra cũng tạm giữ một chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ, BKS 36K1 - 1368, và dẫn giải Q và T cùng tang vật về Công an huyện V H để điều tra xử lý.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo Q và T khai nhận: Do là bạn nghiện ma túy. Khoảng 10 giờ 00, ngày 15/6/2017 T cầm theo 3.800.000 đồng đến nhà rủ Q đến huyện V H tìm mua ma túy về sử dụng. Q đồng ý, lấy xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ, BKS 36K1 – 1368 chở T đi. Đến bản C T, xã L L, huyện V H. Cả hai vào nhà một người đàn ông dân tộc Mông, tên là Ch, hỏi mua được 01 gói Hêrôin gói bằng nilon màu đen với giá 3.800.000 đồng. Mua được Hêrôin, T lấy ra một ít cùng Q sử dụng ngay tại nhà Ch, rồi gói lại, cầm trong lòng tay phải. Q điều khiển xe quay về, đến bản C Ch, xã L L thì gặp Tổ công tác Công an huyện V H kiểm tra, Ngân Văn T đã tự giác giao nộp gói ma túy

Tại Cơ quan điều tra tiến hành cân tịnh gói bột màu trắng nghi là Hêrôin thu của Hà Văn Q và Ngân Văn T, xác định được có trọng lượng 6,93 gam, trích 0,13 gam làm mẫu giám định, ký hiệu “TQ”.

Kết luận giám định số 636/KLMT ngày 19/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận *"Mẫu gửi giám định ký hiệu “TQ” là chất ma túy; loại chất Hêrôin", trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,13 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 6,93 gam, loại chất Hêrôin"*,

Quá trình điều tra, xác minh chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ, BKS 36K1 - 1368 thuộc quyền sở hữu của ông Hà Văn L, bố đẻ Hà Văn Q. Ông Hà Văn L không biết và không liên quan đến việc phạm tội của T và Q. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V H đã trả lại chiếc xe máy cho ông Hà Văn L quản lý, sử dụng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên căn cứ vào Cáo trạng số 62/CT – VKS ngày 25/8/2017 của VKSND huyện V H, Đề nghị HĐXX xem xét:

+ áp dụng điểm h khoản 2 điều 194 điểm p khoản 1 điều 46, điều 53 Bộ luật hình sự 1999; khoản 3 điều 7, điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự 2015, điểm h khoản 2 điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội:

- xử phạt: Hà Văn Q từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

- xử phạt: Ngân Văn T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

+ Không phạt bổ sung đối với các bị cáo; áp dụng điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu để tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong đựng 6,80 gam Hêrôin và vỏ gói niêm phong ban đầu.

+ Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Hà Văn L chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ, BKS 36K1 - 1368.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

XÉT THẤY

Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 15/6/2017, Hà Văn Q và Ngân Văn T bị phát hiện bắt quả tang Tàng trữ trái phép 6,93 gam Hêrôin mục đích sử dụng cho bản thân là đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Hành vi phạm tội của các bị cáo phạm tội xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng an ninh, trật tự địa phương. Các bị cáo đồng phạm trong vụ án, Ngân Văn T có tiền, khởi xướng, rủ rê Q phạm tội, sẽ bị áp dụng hình phạt nặng hơn. Hà Văn Q tích cực thực hiện, điều khiển xe chở T đi mua ma túy, nên sẽ cùng bị áp dụng hình phạt tương xứng, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự, nên đều được áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Điều 194 Bộ luật hình sự 1999. Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy.

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

.....

h) Hêrôin hoặc côcain có trọng lượng từ năm gam đến dưới ba mươi gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm.

Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

.....

g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

So sánh hai điều luật của hai Bộ luật cho thấy, điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định hình phạt nhẹ hơn so với điều 194 của Bộ luật hình sự 1999.

Căn cứ vào khoản 3 điều 7, điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự 2015; điểm h khoản 2 điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội quy định áp dụng một hình phạt nhẹ hơn, có lợi hơn cho người phạm tội.

Như vậy, áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cân nhắc tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo, nhưng các bị cáo tàng trữ lượng ma túy tương đối lớn, nên cũng cần áp dụng hình phạt tương xứng đảm bảo răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo nghiện ma túy, không có khả năng thi hành, nên không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền;

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong đựng 6,80 gam Hêrôin và vỏ gói niêm phong ban đầu, là những vật bị cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu để tiêu hủy.

Quá trình điều tra, xét thấy chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ, BKS 36K1 – 1368 do Hà Văn Q dùng vào việc phạm tội, thuộc quyền sở hữu của ông Hà Văn L (bố đẻ Hà Văn Q). Ông Hà Văn L không biết và không liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V H đã trả lại chiếc xe máy cho ông Hà Văn L quản lý, sử dụng là có căn cứ, cần chấp nhận.

Về nguồn gốc chất ma túy: Các bị cáo khai vào nhà mua của một người đàn ông dân tộc Mông, tên là Ch ở bản C T, xã L L. Cơ quan điều tra xác minh hiện nay đối tượng tên Ch không có mặt tại địa phương, sẽ điều tra, xử lý trong vụ án khác. Do vậy, Ngân Văn T và Hà Văn Q phải chịu trách nhiệm về hành vi tàng trữ trái phép 6,93 gam Hêrôin.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Ngân Văn T và Hà Văn Q phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điều 53 Bộ luật hình sự 1999; khoản 3 điều 7, điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự 2015; điểm h khoản 2 điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội:

- Xử phạt: Ngân Văn T 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2017.
- Xử phạt: Hà Văn Q 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2017.

Không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 2 điều 41 BLHS, các điểm a, b, đ khoản 2, khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong đựng 6,80 gam Hêrôin và vỏ gói niêm phong ban đầu.

Toàn bộ Vật chứng theo biên bản giao vật chứng số: 77 ngày 31 tháng 8 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V H.

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V H đã trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ, BKS 36K1 – 1368 cho ông Hà Văn L quản lý, sử dụng.

3. Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo Ngân Văn T và Hà Văn Q, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án ND Tỉnh;
- VKSND Huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở TP
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Đăng Quang

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hội thẩm nhân dân

Trần Thị Thu Thủy

Nguyễn Đăng Quang

Vàng A Gur

